CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG Số: 1805/BC-DRAGONGROUP *V/v Đăng tải thông tin tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội Tòa nhà CT2B – Đợt 3 tại Dự án khu nhà ở xã hội thuộc khu A và khu B, khu dân cư xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình (nay là phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên) (Đợt 10)*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hưng Yên, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Nhà Ở số 27/2023/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 số 43/2024/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP và Nghị định số 54/2026/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng về Quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10 tháng 11 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-UBND cấp lần đầu ngày 27/06/2025 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thái Bình về việc Chấp thuận Chủ trương Đầu tư đồng thời Chấp thuận nhà đầu tư Dự án khu nhà ở xã hội thuộc khu A và khu B, khu dân cư xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

Công ty cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Thăng Long là Chủ đầu tư Dự án khu nhà ở xã hội thuộc khu A và khu B, khu dân cư xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay là phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên).

Thực hiện quy định của pháp luật về phát triển và quản lý nhà ở xã hội, Công ty chúng tôi kính đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên xem xét, thực hiện đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng các thông tin liên quan đến việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội Tòa nhà CT2B – Đợt 3 thuộc Dự án khu nhà ở xã hội thuộc khu A và khu B, khu dân cư xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình (nay là phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên)(Đợt 10) theo quy định, nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin rộng rãi, minh bạch để các đối tượng có nhu cầu và đủ điều kiện theo quy định pháp luật được biết và thực hiện đăng ký mua nhà ở xã hội tại Dự án.

Nội dung thông tin đăng tải được đính kèm Báo cáo này.

Kính mong được Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên quan tâm giúp đỡ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- *Như: Kính gửi;*
- *Lưu: VT./.*

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XNK THĂNG LONG

TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Ngọc Anh

THÔNG BÁO

(Về việc công khai thông tin tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội)

1. **Tên dự án:** Dự án khu nhà ở xã hội thuộc khu A và khu B, khu dân cư xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
2. **Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Thăng Long.
3. **Địa điểm xây dựng:** Phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên.
4. **Thời điểm bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua:** Từ ngày 18 tháng 12 năm 2026.
5. **Thời điểm kết thúc tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua:** Đến hết ngày 17 tháng 01 năm 2027.

Trường hợp quá thời hạn đăng ký mua mà chưa đủ số hồ sơ tương ứng với số căn hộ dự kiến đưa vào bán, Chủ đầu tư sẽ mở đợt tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội đợt tiếp theo cho đến khi hết số căn hộ của Dự án.

6. **Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua:** Tầng 01, trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Thăng Long, Km3+500 đường Hùng Vương, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên;

Điện thoại: 1800.599.961/1800.9066

7. **Số lượng căn hộ nhà ở xã hội đưa vào bán:** 92 căn hộ *(theo Danh sách đính kèm).*
8. **Diện tích các căn hộ:** Từ 42,48 m² đến 67,03 m². *(Nội dung chi tiết theo Danh sách đính kèm).*
9. **Giá bán nhà ở xã hội:** 18.500.000 đồng/m² *(đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chưa bao gồm kinh phí bảo trì theo quy định)*
10. **Thành phần hồ sơ đăng ký mua nhà ở xã hội:** Theo hướng dẫn tại Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ; Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ; Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ; Nghị định số 136/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 ; Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Bộ Xây dựng và Thông tư số 08/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ Xây dựng.
11. **Thông tin đăng tải trên:**

- Website của chủ đầu tư: **https://dragongroup.co/;**
- Website của Sở xây dựng Hưng Yên: **https://soxaydung.hungyen.gov.vn/.**

Kính mời Quý khách hàng có nhu cầu xin liên hệ để đăng ký và được hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ mua căn hộ tại Dự án.

Trân trọng!

DANH SÁCH CÁC CĂN HỘ ĐƯA VÀO BÁN TÒA NHÀ CT2B-ĐỢT 3

(Đính kèm Báo cáo số 1805/BC-DRAGONGROUP ngày 18 tháng 11 năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Thăng Long)

STT	Mã căn hộ	Tòa	Tầng	Loại căn hộ	Diện tích thông thủy (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	CT2B-203	Tòa CT2B	2	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
2	CT2B-204	Tòa CT2B	2	NOXH	61,78 m2	68 m2
3	CT2B-205	Tòa CT2B	2	NOXH	42,48 m2	48,02 m2
4	CT2B-207	Tòa CT2B	2	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
5	CT2B-208	Tòa CT2B	2	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
6	CT2B-209	Tòa CT2B	2	NOXH	46,26 m2	51,22 m2
7	CT2B-210	Tòa CT2B	2	NOXH	61,77 m2	68 m2
8	CT2B-211	Tòa CT2B	2	NOXH	61,78 m2	68 m2
9	CT2B-214	Tòa CT2B	2	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
10	CT2B-216	Tòa CT2B	2	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
11	CT2B-217	Tòa CT2B	2	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
12	CT2B-218	Tòa CT2B	2	NOXH	62,01 m2	68,14 m2
13	CT2B-219	Tòa CT2B	2	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
14	CT2B-220	Tòa CT2B	2	NOXH	46,16 m2	51,24 m2
15	CT2B-305	Tòa CT2B	3	NOXH	42,48 m2	48,02 m2
16	CT2B-307	Tòa CT2B	3	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
17	CT2B-308	Tòa CT2B	3	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
18	CT2B-309	Tòa CT2B	3	NOXH	46,26 m2	51,22 m2
19	CT2B-310	Tòa CT2B	3	NOXH	61,77 m2	68 m2
20	CT2B-311	Tòa CT2B	3	NOXH	61,78 m2	68 m2
21	CT2B-313	Tòa CT2B	3	NOXH	67,03 m2	75,1 m2
22	CT2B-314	Tòa CT2B	3	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
23	CT2B-315	Tòa CT2B	3	NOXH	61,78 m2	68 m2
24	CT2B-316	Tòa CT2B	3	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
25	CT2B-317	Tòa CT2B	3	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
26	CT2B-318	Tòa CT2B	3	NOXH	62,01 m2	68,14 m2
27	CT2B-319	Tòa CT2B	3	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
28	CT2B-320	Tòa CT2B	3	NOXH	46,16 m2	51,24 m2
29	CT2B-3A07	Tòa CT2B	3A	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
30	CT2B-3A08	Tòa CT2B	3A	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
31	CT2B-3A10	Tòa CT2B	3A	NOXH	61,77 m2	68 m2

STT	Mã căn hộ	Tòa	Tầng	Loại căn hộ	Diện tích thông thủy (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
32	CT2B-3A11	Tòa CT2B	3A	NOXH	61,78 m2	68 m2
33	CT2B-3A13	Tòa CT2B	3A	NOXH	67,03 m2	75,1 m2
34	CT2B-3A14	Tòa CT2B	3A	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
35	CT2B-3A15	Tòa CT2B	3A	NOXH	61,78 m2	68 m2
36	CT2B-3A16	Tòa CT2B	3A	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
37	CT2B-3A17	Tòa CT2B	3A	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
38	CT2B-3A18	Tòa CT2B	3A	NOXH	62,01 m2	68,14 m2
39	CT2B-3A19	Tòa CT2B	3A	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
40	CT2B-3A20	Tòa CT2B	3A	NOXH	46,16 m2	51,24 m2
41	CT2B-507	Tòa CT2B	5	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
42	CT2B-508	Tòa CT2B	5	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
43	CT2B-509	Tòa CT2B	5	NOXH	46,26 m2	51,22 m2
44	CT2B-510	Tòa CT2B	5	NOXH	61,77 m2	68 m2
45	CT2B-511	Tòa CT2B	5	NOXH	61,78 m2	68 m2
46	CT2B-515	Tòa CT2B	5	NOXH	61,78 m2	68 m2
47	CT2B-517	Tòa CT2B	5	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
48	CT2B-518	Tòa CT2B	5	NOXH	62,01 m2	68,14 m2
49	CT2B-519	Tòa CT2B	5	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
50	CT2B-605	Tòa CT2B	6	NOXH	42,48 m2	48,02 m2
51	CT2B-608	Tòa CT2B	6	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
52	CT2B-609	Tòa CT2B	6	NOXH	46,26 m2	51,22 m2
53	CT2B-610	Tòa CT2B	6	NOXH	61,77 m2	68 m2
54	CT2B-614	Tòa CT2B	6	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
55	CT2B-615	Tòa CT2B	6	NOXH	61,78 m2	68 m2
56	CT2B-616	Tòa CT2B	6	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
57	CT2B-617	Tòa CT2B	6	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
58	CT2B-620	Tòa CT2B	6	NOXH	46,16 m2	51,24 m2
59	CT2B-707	Tòa CT2B	7	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
60	CT2B-708	Tòa CT2B	7	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
61	CT2B-711	Tòa CT2B	7	NOXH	61,78 m2	68 m2
62	CT2B-714	Tòa CT2B	7	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
63	CT2B-716	Tòa CT2B	7	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
64	CT2B-717	Tòa CT2B	7	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
65	CT2B-718	Tòa CT2B	7	NOXH	62,01 m2	68,14 m2

STT	Mã căn hộ	Tòa	Tầng	Loại căn hộ	Diện tích thông thủy (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
66	CT2B-720	Tòa CT2B	7	NOXH	46,16 m2	51,24 m2
67	CT2B-802	Tòa CT2B	8	NOXH	61,78 m2	68 m2
68	CT2B-803	Tòa CT2B	8	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
69	CT2B-804	Tòa CT2B	8	NOXH	61,78 m2	68 m2
70	CT2B-807	Tòa CT2B	8	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
71	CT2B-808	Tòa CT2B	8	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
72	CT2B-809	Tòa CT2B	8	NOXH	46,26 m2	51,22 m2
73	CT2B-810	Tòa CT2B	8	NOXH	61,77 m2	68 m2
74	CT2B-811	Tòa CT2B	8	NOXH	61,78 m2	68 m2
75	CT2B-814	Tòa CT2B	8	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
76	CT2B-815	Tòa CT2B	8	NOXH	61,78 m2	68 m2
77	CT2B-816	Tòa CT2B	8	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
78	CT2B-817	Tòa CT2B	8	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
79	CT2B-818	Tòa CT2B	8	NOXH	62,01 m2	68,14 m2
80	CT2B-819	Tòa CT2B	8	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
81	CT2B-905	Tòa CT2B	9	NOXH	42,48 m2	48,02 m2
82	CT2B-907	Tòa CT2B	9	NOXH	58,25 m2	64,24 m2
83	CT2B-908	Tòa CT2B	9	NOXH	46,28 m2	51,24 m2
84	CT2B-909	Tòa CT2B	9	NOXH	46,26 m2	51,22 m2
85	CT2B-910	Tòa CT2B	9	NOXH	61,77 m2	68 m2
86	CT2B-911	Tòa CT2B	9	NOXH	61,78 m2	68 m2
87	CT2B-914	Tòa CT2B	9	NOXH	46,14 m2	51,09 m2
88	CT2B-916	Tòa CT2B	9	NOXH	46,22 m2	51,22 m2
89	CT2B-917	Tòa CT2B	9	NOXH	46,47 m2	51,58 m2
90	CT2B-918	Tòa CT2B	9	NOXH	62,01 m2	68,14 m2
91	CT2B-919	Tòa CT2B	9	NOXH	61,73 m2	67,95 m2
92	CT2B-920	Tòa CT2B	9	NOXH	46,16 m2	51,24 m2